

Bản án số: 82/2019/HS-ST
Ngày: 03-4-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN - TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Huy Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Hoa;
2. Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - là Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 20/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 13/3/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2019/HSST-QĐ ngày 26/3/2019 đối với bị cáo:

Phan Văn C, sinh năm 1983 tại tỉnh B. Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh B; nơi tạm trú: Số nhà A khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan L, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1951; bị cáo có vợ tên Trần Thị Vương Kim L, sinh năm 1986 và có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại (bà Lê Thị N đã chết) : Ông Nguyễn Năng T, sinh năm 1960; ông Nguyễn Năng K, sinh năm 1983; ông Nguyễn Năng C, sinh năm 1985; ông Nguyễn Năng Ch, sinh năm 1990; cùng cư trú tại: Thôn B, xã T, huyện Đ, tỉnh K. Ông T, ông K, ông C, ông Ch cùng ủy quyền cho ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1980; trú tại: Số nhà C khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh B (có mặt).

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH TMDV vận tải Nguyên P, địa chỉ: Số D đường T, phường 27, quận B, Thành phố H. Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn

Thị B, sinh năm 1983, trú tại: Thôn E xã H, huyện H, tỉnh B (vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nghiêm Văn K, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 13 giờ 40 phút ngày 10 tháng 7 năm 2018, Phan Văn C điều khiển xe ô tô biển số 51C-356.95 lưu thông trên đường Lê Thị Trung hướng từ đường Mỹ Phước Tân Vạn về đường 22 tháng 12. Khi C lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh B, Cường điều khiển xe chạy sát lề đường bên phải theo chiều lưu thông thì xảy ra va chạm với xe đạp do bà Lê Thị N đang dắt bộ đi sát lề đường lưu thông cùng chiều phía trước, phía sau chở theo thùng xốp. Hậu quả: Bà N tử vong sau cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, xe đạp bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định số 321/2018/GĐPY ngày 29/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, giám định nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị N qua hồ sơ bệnh án. Căn cứ trên hồ sơ cho phép nhận định: Nạn nhân Lê Thị N bị shock do nhiễm trùng, hoại tử da gây suy đa cơ quan sau chấn thương mức độ nặng, dẫn đến tử vong. Bản kết luận giám định số 108/GĐ-PC54 ngày 23/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, xác định điểm va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-356.95 và xe đạp của bà N là phần cạnh ngoài bậc lê xuống thứ 2 cabin bên phải (tính từ dưới lên) của xe ô tô va chạm với mặt ngoài, cạnh góc sau bên trái của thùng xốp.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định:

Xe ô tô tải biển số 51C - 356.95 dừng đỗ sát lề phải trên đường Lê Thị Trung theo chiều xe lưu thông. Đầu xe hướng về đường 22 tháng 12. Trục bánh trước xe bên phải cách lề phải 0,2m và cách cột mốc trên lề phải là 20,7m. Trục sau bên phải cách lề phải 0,2m. Xe đạp phía sau chở 01 thùng xốp đựng rau, kích thước 0,7x0,9x0,5m nằm ngả nghiêng bên phải. Trục trước xe cách lề phải 0,3m và cách trục trước bên phải xe ô tô tải là 4,1m. Trục sau xe sát với lề phải. Đầu xe đạp hướng về đường 22 tháng 12 và nằm dưới gầm xe ô tô tải.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 51C - 356.95: Bánh trước bên phải có nhiều dấu vết trầy bay bụi không xác định; Bánh thứ 2 bên phải phía trước có 02 vết hằn màu trắng đục dính bụi; vết trầy bay bụi trên ốc gắn mâm bánh thứ 2 bên phải ô tô.

Xe đạp: Bánh trước bị cong móp biến dạng, cãm xe bị cong gãy. Thùng xốp phía sau xe có một vết trầy dính bụi màu đen.

Đối với xe đạp màu xám đen, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Lê Thị N. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe đạp trên cho ông Nguyễn Đức C là người đại diện hợp pháp cho bị hại. Đối với xe ô tô biển số 51C-356.95, quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH TMDV Vận tải Nguyên

P. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe ô tô trên cho bà Nguyễn Thị B là đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Công ty.

Về trách nhiệm dân sự, Công ty TNHH TMDV Vận tải Nguyên P và Phan Văn C đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 240.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 72/CT-VKS-TA ngày 16/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phan Văn C về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các vấn đề như sau: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Thống nhất với lời khai của bị cáo, tai nạn giao thông là điều không ai mong muốn, bị cáo đã bồi thường đầy đủ, hiện nay bị cáo phải nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phan Văn C khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, phù hợp các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 10/7/2018, Phan Văn C điều khiển xe ô tô biển số 51C-356.95 lưu thông trên đường Lê Thị Trung hướng từ đường Mỹ Phước Tân Vạn về đường 22 tháng 12. Khi C lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh B, C điều khiển xe không

đúng phần đường quy định thì xảy ra va chạm với xe đạp do bà Lê Thị N đang dắt bộ đi sát lề đường lưu thông cùng chiều phía trước. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các Điều 13 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng làm bà Lê Thị N tử vong. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó hành vi của bị cáo Phan Văn C đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của đại diện bị hại; đại diện bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo Phan Văn C có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra xem xét.

[6] Đối với các phương tiện tham gia giao thông trong vụ án gồm xe ô tô biển số 51C- 356.95 và xe đạp đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Xử phạt bị cáo Phan Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 03/4/2019.

Giao bị cáo Phan Văn C cho Ủy ban nhân dân phường B, thị xã T, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về án phí: Bị cáo Phan Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THA thị xã T;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Huy Cường